

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HNGĐ-ST
Ngày 28 - 9 - 2020.
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Trung Chiến.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Anh
Ông Huỳnh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Quyết Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thái Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 266/2020/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2020, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30A/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 123/QĐST-HNGĐ ngày 10/9/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vòng Cẩm L, sinh năm 1997;

Trú tại: số 515, tổ 12, ấp 2, xã V, Huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1990;

Trú tại: số 18, tổ 4, KP6, TT. V, Huyện V, tỉnh Đồng Nai.

(chị L có mặt, anh H vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Trong đơn khởi kiện, quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa nguyên đơn chị Vòng Cẩm L trình bày:***

Chị và anh Lê Mạnh H tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được UBND TT.V, Huyện V, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số: 136/2017 ngày 17/4/2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H sử dụng ma túy, không lo làm ăn, chăm sóc vợ con, anh H còn đem xe máy của chị đi cầm, khiến gia đình mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Chị và anh H đã ly

thân từ tháng 3/2020 đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm đến cuộc sống của nhau. Mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Có 02 con chung tên các cháu là Lê Phúc H, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Lê Phúc Hg, sinh ngày 08/7/2019. Do anh H bị nghiện ma túy đá, nên khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng 02 con chung không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Bị đơn anh Lê Mạnh H trình bày ý kiến:***

Anh và chị Vòng Cẩm L tự nguyện chung sống với nhau có đăng ký kết hôn và được UBND TT.V, huyện V, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn. Nay anh không đồng ý ly hôn, vì anh không muốn ly hôn, còn chị Làn yêu cầu được ly hôn thì đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Có 02 con chung tên các cháu là Lê Phúc H, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Lê Phúc Hg, sinh ngày 08/7/2019. Khi ly hôn anh xin được nuôi dưỡng 01 trong 02 con chung, anh không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Vĩnh Cửu phát biểu quan điểm:***

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ tố tụng.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Tòa án chấp nhận cho chị Vòng Cẩm L được ly hôn với anh Lê Mạnh H.

Về con chung: Giao 02 con chung tên là Lê Phúc H, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Lê Phúc Hg, sinh ngày 08/7/2019. Cho chị L nuôi dưỡng, tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung các đương sự đều, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Buộc chị Làn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng dân sự:*

1.1. Căn cứ Điều 28; 35; 39 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định căn cứ vào nơi cư trú của bị đơn, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Vĩnh Cửu.

1.2. Anh Lê Mạnh H được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung vụ án:

2.1. Về quan hệ hôn nhân giữa chị Vòng Cẩm L và anh Lê Mạnh H là hợp pháp vì hai bên tự nguyện, được cấp có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận kết hôn theo đúng quy định, nên được pháp luật bảo vệ.

2.2. Yêu cầu của chị L xin được ly hôn với anh H. Vì chị L cho rằng cuộc sống của vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, do anh H nghiện ma túy đá, chị và anh H đã ly thân với nhau từ tháng 3/2020 đến nay, do anh H không chịu làm ăn dẫn đến gia đình mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, anh H cũng không có ý kiến gì để vợ chồng đoàn tụ mà chỉ không đồng ý ly hôn vì không muốn ly hôn. Nay chị L có đơn và kiên quyết xin ly hôn với anh H. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh, chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn đoàn tụ được, nên cho chị L được ly hôn với anh H là phù hợp với quy định của pháp luật.

2.3. Về con chung: Chị L xin được nuôi 02 con chung là Lê Phúc H, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Lê Phúc Hg, sinh ngày 08/7/2019 và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Vì chị cho rằng anh H không có việc làm ổn định. Trước đây chị có đề nghị anh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng mỗi cháu là 1.500.000 đồng. Nay chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nữa. Vì anh H không đồng ý cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy yêu cầu xin được nuôi dưỡng 02 con chung của chị L là phù hợp với quy định của pháp luật vì hai cháu chưa đủ 36 tháng tuổi, nên được chấp nhận.

Đối với ý kiến trình bày của anh H đề nghị Tòa án cho anh được nuôi một trong hai con chung. Xét thấy đối với hai cháu chưa đủ 36 tháng tuổi, nên không thể giao cho anh nuôi dưỡng, hơn nữa hiện tại anh không có việc làm ổn định, Tòa án xác minh tại địa phương anh không có việc làm ổn định, nên không thể giao con cho anh nuôi dưỡng theo yêu cầu của anh.

Về cấp dưỡng nuôi con tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung tự thỏa thuận và nợ chung: Các đương sự trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[3]. Về án phí sơ thẩm: Buộc chị L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn.

[4]. Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Vĩnh Cửu phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; 35; 39; 147, điểm b, khoản 2, Điều 227; 269; 271; 273; 278; 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Cho chị Vòng Cẩm L được ly hôn với anh Lê Mạnh H.

2. Về con chung:

Giao cháu Lê Phúc H, sinh ngày 09/10/2017 và cháu Lê Phúc Hg, sinh ngày 08/7/2019 cho chị Làn trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

- Tạm thời anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Anh Lê Mạnh H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

4. Nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Chị Vòng Cẩm L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 0003130 ngày 22/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Vĩnh Cửu. Chị L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Chị Vòng Cẩm L có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Riêng anh Lê Mạnh H có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Hện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- UBND TT.Vĩnh An;
- Chi cục THADS H.Vĩnh Cửu;
- Lưu: Hồ sơ, Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Trung Chiến

